

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 826/2019/KDTM-PT

Ngày: 19/9/2019

V/v: Tranh chấp Hợp đồng mua
bán hàng hóa

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Trinh**

Các thẩm phán: **Bà Hà Thanh Thủy**

Bà Trương Thị Thảo

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng** – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: **Ông Trần Hồng Long** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 và 19 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số 26 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 75/KDTM-PT ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 42/2019/KDTM-ST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3736/2019/QĐ-PT ngày 19/8/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Tập đoàn HS.

Địa chỉ: Đại lộ TN, khu công nghiệp STII, phường D, thị xã D, tỉnh BD

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phát T – sinh năm 1982 (Văn bản ủy quyền số: 369/UQ/HĐQT/2019, ngày 01 tháng 7 năm 2019)

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK

Địa chỉ: đường LTT, phường B, Quận X, Thành phố H.

Đại diện ủy quyền: Bà Võ Thị Nam H - sinh năm 1986 (Văn bản ủy quyền số: 20/2019/TCNS/GUQ.MK, ngày 10 tháng 6 năm 2019)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các buổi làm việc tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn trình bày:

Công ty Cổ phần Tập đoàn HS (gọi tắt là Công ty HS) và Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK (gọi tắt là Công ty MK) có ký Hợp đồng mua bán số: 40.2017/7002SR.21/HĐMB.MK ngày 11 tháng 12 năm 2017 và các phụ lục: Số 01 ngày 12 tháng 12 năm 2017, Số 02 ngày 30 tháng 8 năm 2017, nội dung: Công ty HS bán cho Công ty MK ống nhựa, phụ kiện ống nhựa nhãn hiệu HS và một số nhãn hiệu khác. Tổng giá trị hàng hóa là 5.076.484.299 (Năm tỷ không trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn hai trăm chín mươi chín) đồng. Thời hạn thanh toán: Công ty MK có nghĩa vụ thanh toán đủ 100% giá trị hóa đơn VAT trong vòng 07 (Bảy) ngày kể từ ngày Công ty HS giao hàng và cung cấp đủ các giấy tờ chứng từ kèm theo.

Từ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đến ngày 06 tháng 8 năm 2018, Công ty HS đã giao cho Công ty MK nhiều đợt hàng với tổng giá trị là: 5.076.484.210 (Năm tỷ không trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn hai trăm mười) đồng. Công ty MK đã nhận đủ số lượng hàng hóa theo giá trị như trên. Công ty HS đã cung cấp và Công ty MK đã nhận đủ hóa đơn và các chứng từ kèm theo theo đúng quy định. Từ khi nhận đợt hàng đầu tiên đến nay, Công ty MK không khiếu nại gì về số lượng và chất lượng sản phẩm.

Từ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đến ngày 20 tháng 9 năm 2018, Công ty MK thanh toán cho Công ty HS số tiền là: 3.427.740.774 (Ba tỷ bốn trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bảy mươi bốn) đồng, còn nợ: 1.648.743.444 (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng, Công ty MK chưa thanh toán cho Công ty HS.

Công ty MK có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng cho Công ty HS trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày giao hàng và nhận đủ hóa đơn, chứng từ kèm theo. Công ty HS giao đủ hàng cho Công ty MK vào đợt giao hàng cuối cùng là ngày 6 tháng 8 năm 2018. Như vậy, số tiền nợ còn lại là: 1.648.743.444 (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng đã quá hạn thanh toán hơn ba tháng.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, Công ty HS nhận được Công văn số: 284.2018/TCKT/CV.MK từ Công ty MK với nội dung xác nhận công nợ còn chưa thanh toán là: 1.648.743.444 (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng.

Trong thời gian qua, Công ty MK nhiều lần cam kết trả nợ cho Công ty HS nhưng Công ty MK không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ làm ảnh hưởng đến nguồn vốn kinh doanh của Công ty HS.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty HS, Công ty HS yêu cầu Công ty MK trả cho Công ty HS số tiền: 1.780.642.919 đồng (Một tỷ bảy

trăm tám mươi triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm mười chín đồng) bao gồm:

Số tiền nợ gốc: 1.648.743.444 đồng (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng.

Số tiền phạt chậm thanh toán: $8\% \times 1.648.743.444$ đồng = 131.899.475 (Một trăm ba mươi một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bảy mươi lăm) đồng.

Tại buổi hòa giải ngày 19 tháng 3 năm 2019, Công ty HS đồng ý miễn số tiền phạt vi phạm Hợp đồng là: 131.899.475 (Một trăm ba mươi một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bảy mươi lăm) đồng trong trường hợp Công ty MK có phương án trả nợ trong vòng 45 (Bốn mươi lăm) ngày. Tuy nhiên đến nay Công ty MK vẫn không có phương án trả nợ cho Công ty HS nên Công ty HS vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ban đầu yêu cầu Công ty MK trả cho Công ty HS tổng số tiền là: 1.780.642.919 đồng (Một tỷ bảy trăm tám mươi triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm mười chín đồng) bao gồm: Số tiền gốc là: 1.648.743.444 đồng (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng và số tiền phạt chậm thanh toán là: 131.899.475 (Một trăm ba mươi một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bảy mươi lăm) đồng.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Công ty MK xác nhận nội dung ký kết Hợp đồng mua bán, phụ lục hợp đồng số 01, số 02 và việc thực hiện hợp đồng đúng như nguyên đơn Công ty HS trình bày. Công ty MK là nhà thầu tại dự án Sarina của chủ đầu tư Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Đại Quang Minh, việc lựa chọn nhà cung cấp vật tư thiết bị của dự án theo sự chỉ định của chủ đầu tư.

Theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 31 tháng 01 năm 2019, số liệu giá trị vật tư thiết bị Công ty MK chưa thanh toán là: 1.648.730.436 (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm ba mươi nghìn bốn trăm ba mươi sáu) đồng gồm: Giá trị hàng hóa chờ trả lại là: 484.707.032 (Bốn trăm tám mươi tư triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn không trăm ba mươi hai) đồng và giá trị còn lại sau khi trừ hàng trả là: 1.164.036.404 (Một tỷ một trăm sáu mươi tư triệu không trăm ba mươi sáu nghìn bốn trăm lẻ bốn) đồng. Hiện do chủ đầu tư chậm thanh toán nên Công ty MK chưa thể thanh toán cho Công ty HS nên Công ty MK xin được trả chậm số tiền còn nợ, sau khi cần trừ đi số hàng mà Công ty MK trả lại cho Công ty HS.

Tại Bản án sơ thẩm số 42/2019/KDTM-ST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Tập đoàn HS: Buộc Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Tập đoàn HS số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng mua bán số: 40.2017/7002SR.21/HĐMB.MK ngày 11 tháng 12 năm 2017 và các phụ lục:

Số 01 ngày 12 tháng 12 năm 2017, Số 02 ngày 30 tháng 8 năm 2017 và biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 01 năm 2019 là: 1.780.642.919 (Một tỷ bảy trăm tám mươi triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm mười chín) đồng, gồm:

Số tiền gốc là: 1.648.743.444 đồng (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng.

Số tiền phạt chậm thanh toán là: $8\% \times 1.648.743.444 \text{ đồng} = 131.899.475$ (Một trăm ba mươi một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bảy mươi lăm) đồng.

Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không tính lãi suất đối với số tiền nêu trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần Tập đoàn HS có đơn yêu cầu thi hành án trở đi, hàng tháng Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK còn phải trả lãi theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2. Về án phí kinh doanh thương mại:

Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK phải chịu án phí là: 65.419.288 (Sáu mươi lăm triệu bốn trăm mười chín nghìn hai trăm tám mươi tám) đồng.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Tập đoàn HS số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 32.709.644 (Ba mươi hai triệu bảy trăm lẻ chín nghìn sáu trăm bốn mươi bốn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0007139 ngày 21 tháng 2 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 30/5/2019, Bị đơn Công ty CP Tư vấn Thương mại Xây dựng MK kháng cáo Bản án sơ thẩm số 42/2019/KDTM-ST ngày 15/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện bị đơn xác định Công ty MK còn nợ Công ty HS số tiền mua hàng hóa là 1.648.743.436 đồng; Tuy nhiên Công ty MK đề nghị Công ty HS nhận lại số hàng hóa còn dư trị giá là 484.707.032 đồng, còn lại 1.164.036.404 đồng, Công ty MK sẽ thanh toán cho Công ty HS.

Đại diện Công ty HS không đồng ý, ý kiến của Công ty MK, yêu cầu y án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:

Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thẩm phán thực hiện đúng quy luật của pháp luật. Và tại phiên tòa hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng quy định của pháp luật.

Các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Công ty MK không xuất trình được chứng cứ gì chứng minh cho việc kháng cáo của Công ty MK nên đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Công ty Cổ phần Tập đoàn HS ủy quyền cho ông Nguyễn Phát Tài; Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK ủy quyền cho bà Võ Thị Nam Hương, việc ủy quyền này phù hợp với Điều 85 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về yêu cầu kháng cáo của Công ty MK yêu cầu được trả lại số hàng hóa còn dư cho Công ty HS trị giá là 484.707.032 đồng.

Căn cứ vào Hợp đồng mua bán số: 40.2017/7002SR.21/HĐMB.MK ngày 11 tháng 12 năm 2017 và các phụ lục: Số 01 ngày 12 tháng 12 năm 2017, Số 02 ngày 30 tháng 8 năm 2017 thì Công ty HS có bán cho Công ty MK ống nhựa, phụ kiện ống nhựa nhãn hiệu HS và một số nhãn hiệu khác, với tổng giá trị là 5.076.484.210 299 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đến ngày 06 tháng 8 năm 2018, Công ty HS đã giao cho Công ty MK nhiều đợt hàng với tổng giá trị là: 5.076.484.210 (Năm tỷ không trăm bảy mươi sáu triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn hai trăm mười) đồng. Công ty MK đã nhận đủ số lượng hàng hóa, hóa đơn và các chứng từ kèm theo, Công ty MK mới thanh toán cho Công ty HS số tiền là: 3.427.740.774 (Ba tỷ bốn trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi nghìn bảy trăm bảy mươi bốn) đồng, còn 1.648.743.444 đồng (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) chưa thanh toán; Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện Công ty MK đề nghị được trả lại số hàng hóa còn dư, giá trị là 484.707.032 đồng, sau khi cân trừ Công ty MK còn nợ 1.164.036.412 đồng; Hội đồng xét xử, xét thấy, trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty MK đã nhận đủ hàng hóa của Công ty HS, không có khiếu nại gì về số lượng, chất lượng hàng hóa và trong hợp đồng mua bán và các phụ lục nêu trên, không có điều khoản, thỏa thuận nào cho Công ty MK trả lại hàng hóa sử dụng còn thừa; Do vậy, Tòa cấp sơ thẩm căn cứ vào biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 01 năm 2019; Công văn số: 284.2018/TCKT/CV.MK V/v:

Phản hồi CV số 105/2018Hs ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Công ty MK và sự thừa nhận của hai bên đương sự tại phiên tòa nên cấp sơ thẩm buộc Công ty MK phải có trách nhiệm thanh toán số tiền mua hàng còn thiếu 1.648.743.444 (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng cho Công ty HS là có căn cứ; Vì vậy, yêu cầu kháng cáo của Công ty MK không có cơ sở để chấp nhận.

Về số tiền phạt chậm thanh toán theo hợp đồng: Theo quy định khoản 2 Điều 3 Hợp đồng mua bán số: 40.2017/7002SR.21/HĐMB.MK ngày 11 tháng 12 năm 2017, Công ty MK có nghĩa vụ thanh toán tiền mua hàng cho Công ty HS trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày giao hàng và nhận đủ hóa đơn và chứng từ kèm theo. Công ty HS giao đủ hàng cho Công ty MK vào đợt giao hàng cuối cùng là ngày 6 tháng 8 năm 2018. Như vậy, Công ty HS đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng nhưng Công ty MK chưa thanh toán số tiền nợ còn lại là 1.648.743.444 (Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng là vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng.

Tại Khoản 2 Điều 6 Hợp đồng mua bán số: 40.2017/7002SR.21/HĐMB.MK ngày 11 tháng 12 năm 2017 quy định: “*Nếu bên A thanh toán không đúng hạn theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 của hợp đồng này, bên B sẽ tính phạt 0,15%/ngày chậm trễ trên tổng giá trị hàng hóa bị vi phạm nghĩa vụ về thanh toán, nhưng không quá 8% tổng giá trị hàng hóa bị vi phạm nghĩa vụ về thanh toán*”, thỏa thuận này phù hợp với quy định của Điều 300 và 301 của Luật thương mại. Tòa cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Công ty HS buộc Công ty MK thanh toán số tiền phạt chậm thanh toán là $8\% \times 1.648.743.444 \text{ đồng} = 131.899.475 \text{ đồng}$ là đúng theo thỏa thuận của Hợp đồng các bên đã ký và quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên, hội đồng xét xử, xét thấy yêu cầu kháng cáo của Công ty MK không có cơ sở chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm như ý kiến Viện kiểm sát.

Căn cứ Nghị Quyết số 01/2019 ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao nên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại phần này của bản án sơ thẩm cho đúng theo Nghị Quyết.

Các nội dung khác đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên giữ nguyên.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo của Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK nên phải chịu 2.000.000 đồng án phí (Công ty MK đã nộp).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 148, Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án Nhân dân Tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK.

2. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

3. Buộc Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Tập đoàn HS số tiền nợ phát sinh từ Hợp đồng mua bán số: 40.2017/7002SR.21/HĐMB.MK ngày 11 tháng 12 năm 2017 và các phụ lục: Số 01 ngày 12 tháng 12 năm 2017, Số 02 ngày 30 tháng 8 năm 2017 và biên bản đối chiếu công nợ từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến ngày 31 tháng 01 năm 2019 là: **1.780.642.919** (*Một tỷ bảy trăm tám mươi triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn chín trăm mười chín*) **đồng**, (gồm số tiền nợ gốc **1.648.743.444** (*Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn bốn trăm bốn mươi bốn*) **đồng** + Số tiền phạt chậm thanh toán **131.899.475** (*Một trăm ba mươi một triệu tám trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm bảy mươi lăm*) **đồng**.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn không tính lãi suất đối với số tiền nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty Cổ phần Tập đoàn HS đối với các khoản tiền phải trả cho đến khi thi hành xong, Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK còn phải chịu khoản tiền trả lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK phải chịu án phí là: 65.419.288 (*Sáu mươi lăm triệu bốn trăm mười chín nghìn hai trăm tám mươi tám*) **đồng**.

Hoàn trả cho Công ty Cổ phần Tập đoàn HS số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 32.709.644 (*Ba mươi hai triệu bảy trăm lẻ chín nghìn sáu trăm bốn mươi*

bốn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2018/0007139 ngày 21 tháng 2 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí phúc thẩm: Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK phải chịu 2.000.000 (Hai triệu) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 2.000.000 (Hai triệu) đồng mà Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng MK đã nộp theo Biên lai thu số AA/2018/0007635 ngày 07/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Thanh Thủy

Trương Thị Thảo

Nguyễn Thị Trinh

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận 1;
- Cục THADS TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trinh

